



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 2023 ngày 10/8/2023
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng..... Sao.....

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

(Thuộc nhóm Thực phẩm bổ sung)

Số: 33/NAPHARCO/2026

Sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Thực dưỡng FUCOIDAN NANO GOLD

Tập hồ sơ gồm có:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Bản tiêu chuẩn sản xuất
3. Nhãn sản phẩm
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng phân trăm công dụng
6. Bảng RNI
7. Giấy chứng nhận An toàn thực phẩm
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018
9. Giấy chứng nhận GMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 33/NAPHARCO/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO.

Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0221.376.6338;

Email:

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện: Số 137/2026/ATTP-CNĐK do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hưng Yên cấp ngày 04/06/2026

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Thực dưỡng FUCOIDAN NANO GOLD

2. Thành phần:

Thành phần trong 100g sản phẩm:

Yeast Beta Glucan 80%: 2000mg, Nano Fucoidan Powder 30%: 300mg, Kẽm gluconate, Inulin, Bột hạt gạo lứt, Bột hạt Sen, Bột hạt Hạnh Nhân, Bột hạt Điều, Bột Yến mạch, Bột Đậu lăng đỏ, Bột Đậu xanh.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm (đối với thực phẩm chức năng)

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn dùng xem dưới đáy lon.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng lon kim loại theo khối lượng: 300g/lon, 400g/lon, 500g/lon, 650g/lon, 800g/lon, 850g/lon, 900g/lon ($\pm 7,5\%$). Sản phẩm được đóng trong túi giấy, màng ghép theo khối lượng: 20g/túi, 25g/túi, 30g/túi, 35g/túi, 50g/túi, 100g/túi, 200g/túi, 1000g/túi ($\pm 7,5\%$). Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Lon kim loại, túi giấy/ màng ghép, thìa nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm theo: QCVN 12-3:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; QCVN 12-1:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: Công ty TNHH Dược phẩm Napharco.

Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ 2, xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Số cấp: 48/2023/ATTP-CNĐK, ngày 06/06/2023. Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên.

- Số giấy chứng nhận ISO 22000:2018: 21.10677-FMS/TTP. Ngày cấp/Nơi cấp: 14/12/2021-Công ty cổ phần chứng nhận và giám định TTP.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu dự thảo nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá;
- Thông tư 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về Quản lý Thực phẩm chức năng.
- Thông tư 09/VBHN – BHYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn.
- Theo QCVN 8-1:2011/BYT của Bộ Y tế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 33/2026/Fucoidan. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 14 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Tuấn Ngọc



CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 2022 ngày 18/8/2022
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

(Thuộc nhóm Thực phẩm bổ sung)

Số: 20/NAPHARCO/2026

Sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung SKINNYFIT PROTEIN hương Dưa lưới**

Tập hồ sơ gồm có:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Bản tiêu chuẩn sản xuất
3. Nhãn sản phẩm
4. Phiếu kiểm nghiệm
5. Bảng phân trăm công dụng
6. Bảng RNI
7. Giấy chứng nhận An toàn thực phẩm
8. Giấy chứng nhận ISO 22000:2018
9. Giấy chứng nhận GMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 20/NAPHARCO/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO.

Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0221.376.6338;

Email:

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện: Số 48/2023/ATTP-CNĐK do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hưng Yên cấp ngày 06/06/2023

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung SKINNYFIT PROTEIN hương Dưa lưới

2. Thành phần:

Pea Protein (Protein từ đậu Hà Lan): 20000mg, Zinc gluconate, Apple Pectin (chất xơ từ Táo), Inulin, FOS (chất xơ hoà tan), Chiết xuất Rau má, Calcium gluconate, Magnesium gluconate, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B6, bột hạt Hạnh Nhân, bột hạt Điều, bột Yến mạch, bột Đậu lăng đỏ, bột Đậu xanh, bột hạt Sen, Natri clorua, Non Dairy Creamer, Isomalt, INS 951, INS 955, INS 551, hương thực phẩm (hương Dưa lưới, hương Lúa mạch) vừa đủ 1 gói 40g.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm (đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe):

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm được đóng lon kim loại theo khối lượng: 300g/lon, 400g/lon, 650g/lon, 800g/lon, 850g/lon, 900g/lon ($\pm 7,5\%$).

- Sản phẩm được đóng trong túi giấy, màng ghép theo khối lượng: 20g/túi, 30g/túi, 35g/túi, 40g/túi, 50g/túi, 100g/túi, 200g/túi, 1000g/túi ($\pm 7,5\%$).

- Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Lon kim loại, túi giấy/ màng ghép, thìa nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm theo: QCVN 12-3:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; QCVN 12-1:2011/BYT ngày 30/8/2011 của Bộ Y tế quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: Công ty TNHH Dược phẩm Napharco.

- Địa chỉ: Đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ 2, xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên.

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Số cấp: 48/2023/ATTP-CNĐK, ngày 06/06/2023. Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên.

- Số giấy chứng nhận ISO 22000:2018: 21.10677-FMS/TTP. Ngày cấp/ Nơi cấp: 14/12/2021-



Công ty cổ phần chứng nhận và giám định TTP.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu dự thảo nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá;
- Thông tư 11/VBHN-BYT của Bộ Y tế Quy định về Quản lý Thực phẩm chức năng.
- Thông tư 09/VBHN – BYT của Bộ Y tế Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn.
- Theo QCVN 8-1:2011/BYT của Bộ Y tế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 20/2026/SKINNYFIT. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 10 tháng 06 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Tuấn Ngọc